

Số: 364/2022/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 449/2022/ TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1988.

- Bị đơn: Anh Khoa Thành Đ, sinh năm 1983.

Cùng ĐKKHKT tại: Tổ 7, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Khoa Thành Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Khoa Thành Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung là Khoa Phương D, sinh ngày 04/3/2016 và Khoa Uyên N, sinh ngày 05/10/2020.

Khi ly hôn, hai bên thống nhất, giao con chung là Khoa Phương D, sinh ngày 04/3/2016 và Khoa Uyên N, sinh ngày 05/10/2020 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu D, cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Vũ Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000037 ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho chị Vũ Thị L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- **UBND phường Quan Triều;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

